

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS GIA THUY



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KỲ II KHỐI 9

Họ và tên học sinh:.....

Lớp :.....

Năm học 2022-2023

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!





TRƯỜNG THCS GIA THUY

Phụ lục 1: LỊCH THI CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo KH số 17 ngày 03 tháng 4 năm 2023

của Hiệu trưởng trường THCS Gia Thụy)

Tuần	Thứ/ ngày	Môn	Khối/Lớp	Tiết	TG làm bài	Ghi chú
30	Năm (13/4)	GDCD	9	2	45 phút	* Môn: - Thể dục khối 8,9 - Mỹ thuật khối 8,9 - Âm nhạc khối 8,9 - HĐTNHN 6,7 - GDĐP 6,7 - Nghệ thuật 6,7 - Giáo dục thể chất 6,7 - Nghề 8 - Ngoại ngữ 2 (Nhật; Đức: Có lịch riêng)
	Sáu (14/4)	Địa lý	9	3	45 phút	
	Bảy (15/4)	Sinh	9	2	45 phút	
31	Hai (17/4)	Lịch sử	8,9	2	45 phút	Giáo viên dạy sắp xếp kiểm tra theo TKB tuần 30,31,32; GV lưu minh chứng kiểm tra phù hợp với đặc trưng bộ môn. * Môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh 9 theo đề của PGD (chia phòng)
		Công nghệ	6,7,8,9	3	45 phút	
	Ba (18/4)	Tin	6,7	2	45 phút	
		Hóa	8,9	2	45 phút	
	Tư (19/4)	Lịch sử và Địa lý	6,7	3,4	60 phút	
		Địa lý	8	3	45 phút	
		Vật lý	9	3	45 phút	
	Năm (20/4)	Ngữ văn	6,7,8,9	1,2	90 phút	
		Tiếng Anh	9	3,4	60 phút	
	Sáu (21/4)	Toán	9	1,2	90 phút	
		GDCD	6,7,8	2	45 phút	
32	Hai (24/4)	Sinh học	8	3	45 phút	
	Thứ Ba (25/4)	Vật lý	8	2	45 phút	
		KHTN	6,7	3,4	90 phút	
	Tư (26/4)	Tiếng Anh	8	2	45 phút	
		Tiếng Anh	6,7	3,4	60 phút	
	Năm (27/4)	Toán	6,7,8	1,2	90 phút	

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

MỤC LỤC

Môn	Trang
Toán	4
Ngữ văn	8
Tiếng Anh	9
Địa lý	10
Lịch sử	12
GDCD	16
Hóa học	23
Vật lý	25
Sinh học	28
Công nghệ	30
Thể dục	32
Mĩ thuật	33

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ TỰ NHIÊN 1

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ II

Môn: Toán – Khối 9

Năm học: 2022 – 2023

I. Phạm vi ôn tập

1. Đại số :

Biến đổi biểu thức chứa căn thức bậc hai, hệ phương trình bậc nhất 2 ẩn, hàm số $y = ax^2$ (a khác 0), công thức nghiệm của phương trình bậc 2 một ẩn, hệ thức Vi-et và ứng dụng, giải các dạng phương trình qui được về phương trình bậc hai, giải bài toán bằng cách lập phương trình, hệ phương trình.

2. Hình học :

Các loại góc với đường tròn; liên hệ giữa cung và dây; cung chứa góc; tứ giác nội tiếp; độ dài đường tròn, cung tròn; diện tích hình tròn, hình quạt tròn, diện tích hình viên phân, hình vành khăn; hình trụ, hình nón, hình nón cụt, hình cầu; các công thức tính diện tích và thể tích.

II. Một số bài tập tham khảo

A . ĐẠI SỐ

Dạng 1: *Biến đổi biểu thức chứa căn thức bậc 2 và các câu hỏi liên quan.*

Bài 1. Cho $A = \frac{x+24}{\sqrt{x}-5}$ và $B = \frac{x+\sqrt{x}+20}{x-25} + \frac{\sqrt{x}-1}{\sqrt{x}+5} + \frac{\sqrt{x}}{5-\sqrt{x}}$ ($x \geq 0, x \neq 25$)

1) Tính A khi $x = 81$

2) CMR: $B = \frac{\sqrt{x}-5}{\sqrt{x}+5}$.

3) Đặt $M = A.B$ so sánh M với 4

Bài 2. Cho hai biểu thức $A = \frac{2\sqrt{x}-5}{\sqrt{x}}$ và $B = \frac{\sqrt{x}+1}{\sqrt{x}-1} - \frac{1}{\sqrt{x}} - \frac{1}{x-\sqrt{x}}$ với $x > 0; x \neq 1$

a) Tính A khi $x = \frac{1}{4}$

b) CMR: $B = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-1}$

c) Với $x > 1$, tìm x để $P = AB$ là một số tự nhiên

Bài 3. Cho hai biểu thức $A = \frac{x+3}{\sqrt{x}-2}$ và $B = \frac{1}{\sqrt{x}+2} - \frac{2}{\sqrt{x}-1} + \frac{x+\sqrt{x}+1}{x+\sqrt{x}-2}$ với

$x \geq 0; x \neq 1; x \neq 4$.

a) Tính giá trị biểu thức A khi $x = 36$

b) Rút gọn biểu thức B

c) Với $x > 1, x \neq 4$, Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $P = A.B$

Bài 4. Cho hai biểu thức: $A = \frac{1}{\sqrt{x}-2}; B = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-2} - \frac{\sqrt{x}+1}{\sqrt{x}+2} + \frac{2\sqrt{x}+7}{4-x}$ với $x \geq 0; x \neq 4$.

a) Tính A khi $x = 16$

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

b) CMR: $P = B : A = \frac{\sqrt{x} - 5}{\sqrt{x} + 2}$

c) Tìm số nguyên tố x lớn nhất để $|P| > P$

Dạng 2: Giải toán bằng cách giải phương trình, giải hệ phương trình:

Bài 1. Một tổ sản xuất phải may được 600 khẩu trang chống dịch Covid-19 trong thời gian quy định. Do tăng năng suất lao động, mỗi giờ tổ đó may được nhiều hơn kế hoạch là 20 chiếc nên công việc được hoàn thành sớm hơn quy định 1 giờ. Hỏi theo kế hoạch, mỗi giờ tổ đó phải may được bao nhiêu khẩu trang?

Bài 2. Trên quãng đường AB dài 198km, ô tô thứ nhất xuất phát từ A đi đến B, ô tô thứ hai xuất phát từ B đi đến A. Hai xe khởi hành cùng một lúc và sau 1 giờ 30 phút thì gặp nhau. Biết rằng xe ô tô thứ nhất trung bình mỗi giờ đi nhanh hơn ô tô thứ hai là 10km. Tính vận tốc của mỗi xe.

Bài 3. Một tàu thủy chạy xuôi dòng một khúc sông dài 84km, sau đó chạy ngược dòng khúc sông đó 63km hết tất cả 7giờ. Tính vận tốc thực của tàu thủy biết vận tốc của dòng nước là 3km/h

Bài 4. Một sân nhà là hình chữ nhật, biết rằng nếu tăng cả chiều dài và chiều rộng lên 4m thì được một hình chữ nhật mới có diện tích là $84m^2$. Nếu hình chữ nhật ban đầu giảm chiều dài đi 2m, tăng chiều rộng thêm 3m thì được một hình vuông. Tính diện tích sân nhà hình chữ nhật ban đầu.

Bài 5. Hai lớp 9A và 9B tham gia đợt trồng cây vì môi trường xanh- sạch- đẹp. Cả hai lớp có 81 bạn tham gia. Mỗi bạn lớp 9A trồng được 5 cây, mỗi bạn lớp 9B trồng được 4 cây. Cả hai lớp trồng được 364 cây. Tính số học sinh của mỗi lớp.

Bài 6. Hướng ứng viên góp sách ủng hộ các bạn học sinh vùng cao bị ảnh hưởng mưa bão, đợt I hai trường A và B ủng hộ được 1370 quyển sách. Đợt II, số sách trường A ủng hộ tăng 20%, số sách trường B ủng hộ tăng 15% so với đợt I, do đó tổng số sách hai trường ủng hộ đợt II là 1608 quyển. Tính số sách mỗi trường đã ủng hộ trong đợt I.

Bài 7. Hai vòi cùng chảy vào một bể không có nước thì sau 1 giờ 20 phút đầy bể. Nếu để vòi I chảy một mình trong 10 phút rồi khóa lại và mở tiếp vòi II chảy trong 12 phút thì cả hai vòi chảy được $\frac{2}{15}$ bể. Tính thời gian mỗi vòi chảy một mình đầy bể?

Bài 8. Tổng của chữ số hàng đơn vị và hai lần chữ số hàng chục của một số tự nhiên có 2 chữ số là 10. Nếu đổi chỗ chữ số hàng chục và hàng đơn vị cho nhau sẽ được số mới (có 2 chữ số) nhỏ hơn số ban đầu là 18 đơn vị. Tìm số tự nhiên có 2 chữ số ban đầu đó?

Dạng 3: Giải phương trình và hệ phương trình:

Bài 1. Giải các phương trình sau:

a) $3x^4 - 11x^2 - 4 = 0$

b) $x - 3\sqrt{x} - 10 = 0$

Bài 2. Giải các hệ phương trình sau:

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

$$a) \begin{cases} (x+1)(y-1) = xy-1 \\ (x-3)(y-3) = xy-3 \end{cases}$$

$$b) \begin{cases} 2x+5|y-3|=2 \\ x-2|y-3|=1 \end{cases}$$

$$c) \begin{cases} \sqrt{3-x} + \frac{2}{y+2} = 5 \\ 4\sqrt{3-x} + \frac{3}{y+2} = 15 \end{cases}$$

Bài 3. Cho phương trình: $x^2 - 2x + m - 1 = 0$ (1).

a) Giải phương trình (1) khi $m = -1$

b) Tìm m để phương trình có hai nghiệm x_1, x_2 thỏa mãn: $x_1^3 + x_2^3 + x_1^2 x_2^2 = 35$

Bài 4. Cho phương trình $x^2 - 2mx + m^2 - m + 3 = 0$ (1). Xác định giá trị của m để phương trình (1) có hai nghiệm x_1, x_2 sao cho $A = x_1^2 + x_2^2$ nhỏ nhất.

Bài 5. Cho phương trình: $x^2 - 2x - m + 2 = 0$. Tìm m để phương trình có 2 nghiệm x_1, x_2 sao cho $|x_1 - x_2| = 2$.

Bài 6. Cho phương trình: $x^2 - mx - 1 + m = 0$.

a) Tìm m để phương trình có 2 nghiệm phân biệt x_1, x_2 sao cho: $\sqrt{x_1} + \sqrt{x_2} = 3$

b) Tìm hệ thức liên hệ giữa 2 nghiệm x_1, x_2 không phụ thuộc vào tham số m .

Bài 7. Trong mặt phẳng tọa độ Oxy, cho Parabol (P): $y = -x^2$ và đường thẳng

(d): $y = -mx - 2$

a) CMR: (d) luôn cắt (P) tại 2 điểm phân biệt nằm ở 2 phía trục tung với mọi m

b) Gọi $(x_1; y_1)$ và $(x_2; y_2)$ là tọa độ các giao điểm của (d) và (P). Tìm m để $\frac{1}{y_1} + \frac{1}{y_2} = -8$

Bài 8. Cho Parabol (P): $y = \frac{1}{2}x^2$ và đường thẳng (d) : $y = x - m + 3$.

a) Với $m = 1$, vẽ parabol (P) và đường thẳng (d) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.

b) Tìm m để d và P cắt nhau tại 2 điểm phân biệt có hoành độ x_1, x_2 sao cho: $x_2 = 3x_1$

Bài 9. Cho Parabol (P): $y = x^2$ và đường thẳng (d): $y = 2x - m + 5$. Tìm số nguyên dương m để đường thẳng (d) cắt parabol (P) tại hai điểm phân biệt có hoành độ x_1, x_2 thỏa mãn $x_1^2 + 2x_2 > 6$

B. HÌNH HỌC

1. Hình học không gian:

Bài 1. Một thùng nước có dạng hình trụ với chiều cao 1,6m và bán kính đáy 0,5m. Người ta sơn toàn bộ phía ngoài mặt xung quanh của thùng nước này (trừ hai mặt đáy). Tính diện tích bề mặt được sơn của thùng nước (lấy $\pi \approx 3,14$).

Bài 2. Một bình đựng nước có dạng hình nón, người ta đo được chiều dài đường sinh của nó là 13dm, đường kính đáy là 10dm. Hỏi bình đựng nước này đựng đầy được bao nhiêu lít nước? (Bỏ qua bề dày của bình nước, lấy $\pi \approx 3,14$).

Bài 3. Một quả bóng đá có dạng hình cầu với bán kính bằng 9,5cm. Tính diện tích bề mặt của quả bóng đó (lấy $\pi \approx 3,14$).

2. Hình học phẳng:

Bài 1. Cho (O;R) và A nằm ngoài (O). Từ A kẻ tiếp tuyến AE tới (O;R) (E là tiếp điểm). Vẽ dây EH vuông góc với AO tại M

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- 1) Giả sử $R=6\text{cm}$, $OM=3\text{cm}$. Tính OA và độ dài cung nhỏ EH
- 2) CMR: AH là tiếp tuyến của $(O;R)$
- 3) Kẻ đường kính EC của $(O;R)$, tia CM cắt $(O;R)$ tại điểm thứ hai là N , tia AN cắt $(O;R)$ tại điểm thứ hai là D . CMR: H, O, D thẳng hàng.

Bài 2. Cho đường tròn $(O; R)$, đường kính AB cố định. Gọi M là trung điểm của đoạn OB . Dây CD vuông góc với AB tại M . Điểm E di động trên cung lớn CD (E khác A). Nối AE cắt CD tại K . Nối BE cắt CD tại H .

- a) Chứng minh tứ giác $BMEK$ nội tiếp trong một đường tròn.
- b) Chứng minh: $AE \cdot AK = 3R^2$.
- c) Gọi N là điểm đối xứng với A qua M . Chứng minh đường tròn ngoại tiếp tam giác BHK đi qua N .

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ II

Môn: Ngữ văn – Khối 9

Năm học: 2022 – 2023

NỘI DUNG

1. Phần văn bản.

* Các văn bản trong chương trình Ngữ văn 9 học kì II

- Bàn về đọc sách - Chu Quang Tiềm
- Mùa xuân nho nhỏ - Thanh Hải
- Viếng Lăng Bác - Viễn Phương
- Nói với con - Y Phương
- Sang thu- Hữu Thỉnh
- Ánh trăng – Nguyễn Duy
- Những ngôi sao xa xôi - Lê Minh Khuê

* Văn bản ngoài chương trình

* **Yêu cầu chung:**

- Học thuộc văn bản thơ, tóm tắt truyện
- Nắm được nội dung và ý nghĩa của các văn bản trên
- Nêu hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề, thể loại của các văn bản trên.

2. Phần Tiếng Việt

- Các kiến thức Tiếng Việt đã học trong chương trình lớp 6,7,8 và lớp 9 (Học kì I)
- Khởi ngữ
- Các thành phần biệt lập
- Liên kết câu và liên kết đoạn văn
- Nghĩa tường minh và hàm ý

* **Yêu cầu chung:**

- Nắm được khái niệm, đặc điểm.
- Chuyển từ lời dẫn trực tiếp sang gián tiếp và ngược lại.

3. Phần Tập làm văn: Viết đoạn văn

- Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.
- Nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí
- Nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ
- Nghị luận về một tác phẩm truyện hoặc đoạn trích.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

GIA THUY SECONDARY SCHOOL
School - year: 2022 - 2023

THE SECOND TERM TEST CONTENT
Grade 9

I. CONTENTS

1. Phonetics:

- Pronunciation, stress

2. Grammar:

- Tenses: the present simple, the present continuous, the present perfect, the past simple, the past perfect

- Structures:

+ Articles: a/ an/ the

+ Conditional sentences.

+ Quantifiers: some/ any/

+ Conditional sentences

+ Relative clauses: Defining relative clause/ Non- defining relative clause

+ Passive voice.

+ Verb + V-infinitive / V-ing

3. Vocabulary related to the topics:

- Recipes and eating habits, tourism, English in the world, space travel, changing roles in society, my future career.

II. EXERCISES

A. Pronunciation

I. Choose the word having the underlined part is pronounced differently

II. Choose the word having the different stress pattern from the others

B. Vocabulary and Grammar

I. Choose the best answer

II. Choose the underlined part that need correction

III. Choose the answer which has the OPPOSITE/ CLOSET meaning

IV. Choose the most suitable response

C. Reading

I. Read the passage and choose the best answer

II. Read the passage and choose the correct answer for the following questions

D. Writing

I. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate a meaningful sentence from the words and phrases given.

II. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence which has the same meaning with the given one.



Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ II

Môn: Địa lý – Khối 9

Năm học: 2022 – 2023

I. NỘI DUNG:

- Vùng Đông Nam Bộ
- Vùng đồng bằng sông Cửu Long
- Phát triển tổng hợp kinh tế biển và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo.

II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

Câu 1 Đồng bằng sông Cửu Long tiếp giáp với vịnh Thái Lan ở phía

- A. Bắc và Tây Bắc.
- B. Nam.
- C. Tây Nam.
- D. Đông Nam.

Câu 2: Nhóm đất có giá trị lớn nhất, thích hợp cho phát triển sản xuất lương thực ở đồng bằng sông Cửu Long là

- A. Đất mặn.
- B. Đất phèn.
- C. Đất phù sa ngọt.
- D. Đất feralit.

Câu 3: Vào mùa khô, khó khăn lớn nhất đối với nông nghiệp Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. thoái hóa đất.
- B. triều cường.
- C. cháy rừng.
- D. thiếu nước ngọt.

Câu 4: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4-5, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta không tiếp giáp biển?

- A. Quảng Ninh.
- B. Vĩnh Phúc.
- C. Khánh Hòa.
- D. Bà Rịa – Vũng Tàu.

Câu 5: Hai quần đảo xa bờ của nước ta là

- A. Hoàng Sa, Thổ Chu.
- B. Hoàng Sa, Trường Sa.
- C. Hoàng Sa, Nam Du.
- D. Thổ Chu, Cô Tô.

Câu 6: Hệ thống đảo ven bờ của nước ta phân bố tập trung nhất ở vùng biển các tỉnh

- A. Thanh Hóa, Quảng Nam, Bình Định, Cà Mau.
- B. Quảng Bình, Quảng Ngãi, Ninh Thuận, Bình Thuận.
- C. Quảng Ninh, Hải Phòng, Khánh Hòa, Kiên Giang.
- D. Thái Bình, Nghệ An, Ninh Thuận, Bà Rịa – Vũng Tàu.

Câu 7: Đảo có đông dân cư sinh sống ở vùng biển nước ta là

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. Cái Bầu.
- B. Bạch Long Vĩ.
- C. Cồn Cỏ.
- D. hòn Chuối.

Câu 8: Du lịch biển của nước ta hiện nay mới chỉ tập trung khai thác hoạt động

- A. thể thao trên biển.
- B. tắm biển.
- C. lặn biển.
- D. khám phá các đảo.

Câu 9: Nhận xét nào sau đây không đúng về hoạt động của ngành thủy sản nước ta?

- A. Hoạt động đánh bắt tập trung chủ yếu ở vùng biển xa bờ.
- B. Đẩy mạnh nuôi trồng hải sản trên biển, ven biển và các đảo.
- C. Phát triển đồng bộ và hiện đại công nghiệp chế biến thủy sản.
- D. Chuyển dịch cơ cấu ngành thủy sản từ khai thác sang nuôi trồng.

Câu 10: Cần ưu tiên hoạt động đánh bắt xa bờ ở nước ta vì

- A. Nguồn lợi thủy sản ven bờ đang bị suy giảm nghiêm trọng.
- B. Các loài thủy sản xa bờ có giá trị kinh tế cao hơn.
- C. Các bãi tôm bãi cá lớn của nước ta chỉ tập trung ở vùng biển xa bờ.
- D. Nước ta có phương tiện tàu thuyền hiện đại, công suất lớn.

Câu 11: Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Đông Nam Bộ là

- A. máy móc thiết bị, nguyên liệu cho sản xuất, hàng may mặc.
- B. máy móc thiết bị, nguyên liệu cho sản xuất, hàng tiêu dùng cao cấp.
- C. vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị, hàng tiêu dùng cao cấp.
- D. dầu thô, máy móc thiết bị, hàng tiêu dùng cao cấp.

Câu 12 Mặt hàng xuất khẩu chủ lực, mang lại giá trị kinh tế lớn nhất là

- A. đồ gỗ.
- B. dầu thô.
- C. thực phẩm chế biến.
- D. hàng may mặc.

Câu 13: Tam giác công nghiệp mạnh của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam là

- A. Biên Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương.
- B. TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vũng Tàu.
- C. TP. Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Đồng Nai.
- D. TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Thủ Dầu Một

Câu 14: Ngành công nghiệp sử dụng lao động có trình độ kỹ thuật, tay nghề cao ở Đông Nam Bộ là

- A. Công nghiệp dầu khí.
- B. Công nghiệp chế biến thực phẩm.
- C. Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.
- D. Công nghiệp chế biến lâm sản.

Câu 15: Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?

- A. Bình Dương.
- B. Đồng Nai.
- C. Vĩnh Long.
- D. Long An.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ II

Môn: Lịch sử - Khối: 9

Năm học 2022 – 2023

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

- Bài 16: Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1919-1925.
- Bài 17: Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng cộng sản ra đời.
- Chủ đề Đảng cộng sản Việt Nam gồm các bài:
 - + Bài 18: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời.
 - + Bài 19: Phong trào cách mạng 1930-1935.
 - + Bài 20: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939.
 - + Bài 21: Việt Nam trong những năm 1939-1945.
 - + Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám.
 - + Bài 23: Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.
- Bài 24. Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân.
- Bài 25. Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1945-1950).
- Bài 26. Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950-1953).
- Bài 27. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953-1954).

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

Câu 1 : Tại sao trong kế hoạch Ro-ve, thực dân Pháp lại phải tăng cường hệ thống phòng ngự trên đường số 4?

- A. Để mở rộng phạm vi chiếm đóng của quân Pháp
- B. Để ngăn chặn sự liên lạc giữa Việt Nam với các nước xã hội chủ nghĩa
- C. Để cô lập Việt Bắc, tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta
- D. Để ngăn chặn sự chi viện từ Liên khu III, Liên khu IV cho Việt Bắc

Câu 2 : Vị trí nào được Trung ương Đảng và Chính phủ Việt Nam chọn làm điểm mở đầu của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

- A. Cao Bằng
- B. Đông Khê
- C. Thất Khê
- D. Na Sầm

Câu 3 : Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) đã quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai lấy tên mới là

- A. Đảng Lao động Đông Dương
- B. Đảng Cộng sản Đông Dương
- C. Đảng Lao động Việt Nam
- D. Đảng Cộng sản Việt Nam

Câu 4 : Hành lang Đông- Tây do Pháp- Mĩ xây dựng đã bị quân dân Việt Nam chọc thủng ở vị trí nào?

- A. Hà Nội
- B. Sơn La
- C. Hải Phòng
- D. Hòa Bình

Câu 5 : Sự kiện nào đánh dấu việc Mĩ bắt đầu dính líu và can thiệp vào cuộc chiến

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

tranh Đông Dương?

- A. Giúp Pháp thực hiện kế hoạch Rơ-ve
- B. Kí với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương
- C. Kí với Bảo Đại Hiệp ước hợp tác kinh tế Việt- Mĩ
- D. Giúp Pháp thực hiện kế hoạch Đờ Lát đờ Tát-xi-nhi

Câu 6 : Cơ sở chính để Đảng và chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chủ trương đánh lâu dài trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1954) là

- A. tranh thủ thời gian để củng cố, phát triển lực lượng
- B. để huy động toàn dân tham gia kháng chiến
- C. do sự chênh lệch lớn về tương quan lực lượng giữa Việt Nam và Pháp
- D. để khoét sâu những mâu thuẫn trong kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp

Câu 7 : Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ ta đã thực hiện biện pháp nào để giải quyết nạn đói trước mắt?

- A. Tịch thu gạo của người giàu chia cho dân nghèo.
- B. Kêu gọi sự cứu trợ của thế giới.
- C. Lập hũ gạo cứu đói, không dùng gạo, ngô để nấu rượu, tổ chức "Ngày đồng tâm".
- D. Cải tiến kĩ thuật gieo trồng.

Câu 8 : Lực lượng nào đã dọn đường cho quân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Mĩ
- B. Anh
- C. Nhật Bản
- D. Trung Hoa Dân Quốc

Câu 9 : Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử ngày 6/1/1946 có tác động như thế nào đến các cuộc đấu tranh ngoại giao của Việt Nam sau này?

- A. Tạo cơ sở pháp lí vững chắc, nâng cao uy tín của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trên trường quốc tế
- B. Làm thất bại âm mưu chia rẽ, lật đổ của các thế lực thù địch
- C. Ý thức làm chủ của nhân dân tạo ra sức mạnh áp đảo kẻ thù
- D. Tạo điều kiện để Việt Nam giải quyết những khó khăn về kinh tế- tài chính- văn hóa.

Câu 10: Mục tiêu cơ bản của thực dân Pháp trong việc đề ra và thực hiện kế hoạch Na-va là gì?

- A. Xoay chuyển cục diện chiến tranh, kết thúc chiến tranh trong danh dự
- B. Giành lại thế chủ động trên chiến trường
- C. Tiêu diệt lực lượng kháng chiến của Việt Minh
- D. Mở rộng bình định vùng chiếm đóng

Câu 11: Ý nghĩa quan trọng nhất của chiến thắng Biên giới thu- đông năm 1950 là

- A. củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc
- B. khai thông con đường liên lạc quốc tế
- C. làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Rơ-ve

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

D. ta giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ

Câu 12: Kẻ thù nguy hiểm nhất của Việt Nam sau cách mạng tháng Tám (1945) là

B. Pháp

D. Anh

Câu 13: Đơn vị nào của ta được thành lập và chiến đấu ở Hà Nội trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc?

B. Việt Nam giải phóng quân.

D. Dân quân du kích

Câu 14: Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng Việt Nam được xác định trong “Báo cáo chính trị” của Hồ Chí Minh năm 1951 là

A. đánh đổ thực dân Pháp, giành độc lập, thống nhất hoàn toàn cho dân tộc

B. tiêu diệt thực dân Pháp, đế quốc Mĩ, giành thống nhất, độc lập hoàn toàn, ủng hộ phong trào cách mạng thế giới

C. đánh đổ thực dân Pháp, giành độc lập, thống nhất hoàn toàn cho dân tộc, bảo vệ hòa bình thế giới

D. tiêu diệt thực dân Pháp, can thiệp Mĩ, giành thống nhất, độc lập hoàn toàn, bảo vệ hòa bình thế giới

Câu 15: Sau thất bại ở Việt Bắc năm 1947, thực dân Pháp đã chuyển sang thực hiện âm mưu gì?

A. “Dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”.

B. Tiếp tục chiến lược đánh nhanh thắng nhanh.

C. Tiến hành chiến tranh tổng lực, bình định vùng tam chiếm.

D. Kí với Mĩ hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.

Câu 16: Khó khăn lớn nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là

B. Chính quyền cách mạng non trẻ

D. Ngoại xâm và nội phản

Câu 17: Từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 6/3/1946, Đảng và chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện chủ trương gì với Trung Hoa Dân Quốc?

B. Đấu tranh chính trị

D. Đấu tranh vũ trang

Câu 18: Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954) đã công nhận các quyền dân tộc cơ bản của 3 nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia bao gồm

A. độc lập, chủ quyền, tự do và toàn vẹn lãnh thổ

B. độc lập, tự do, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ

C. độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ

D. độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ

Câu 19: Nguyên nhân chính để Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chủ trương phát động cuộc kháng chiến toàn dân là

A. để huy động sức mạnh toàn dân tộc bảo vệ thành quả của cuộc cách mạng tháng

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Tám (1945).

- B. vận dụng kinh nghiệm đánh giặc của cha ông trong lịch sử
- C. để làm thất bại âm mưu chia rẽ khối đoàn kết dân tộc của kẻ thù
- D. vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”

Câu 20: Theo quy định của Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954), ranh giới phân chia khu vực tập kết của quân đội nhân dân Việt Nam và quân viễn chinh Pháp ở Việt Nam là

- A. vĩ tuyến 14 B. vĩ tuyến 13 C. vĩ tuyến 17 D. vĩ tuyến 16

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ II
Môn: GDCD – Khối 9
Năm học: 2022 – 2023

I. Phạm vi ôn tập:

- Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân
- Bài 13: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế
- Bài 14: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân
- Bài 15: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí của công dân
- Bài 16: Quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội của công dân

II. Một số bài tập cụ thể:

- Các dạng bài tập trắc nghiệm
- Vận dụng các kiến thức đã học để xử lí các bài tập tình huống

Câu 1: Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật dân sự phải chịu các biện pháp nhằm khôi phục lại tình trạng ban đầu của các quyền dân sự bị vi phạm, được gọi là

- | | |
|----------------------------|-------------------------|
| A. trách nhiệm kỉ luật. | B. trách nhiệm hình sự. |
| C. trách nhiệm hành chính. | D. trách nhiệm dân sự. |

Câu 2: Lê Thị H đã lừa bán hai phụ nữ và một trẻ em qua biên giới. Trong trường hợp này, Lê Thị H đã vi phạm

- | | |
|-----------------------|--------------------------|
| A. pháp luật hình sự. | B. pháp luật hành chính. |
| C. pháp luật dân sự. | D. kỉ luật. |

Câu 3: Vi phạm pháp luật hình sự là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong

- | | |
|------------------------|----------------------|
| A. Bộ luật Hình sự. | B. Bộ luật Lao động. |
| C. Bộ luật Hành chính. | D. Bộ luật Dân sự. |

Câu 4: Hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện, xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ là

- | | |
|-------------------------|---------------------|
| A. trách nhiệm pháp lí. | B. vi phạm kỉ luật. |
| C. vi phạm pháp luật. | D. tội phạm. |

Câu 5: Vi phạm pháp luật hành chính là hành vi xâm phạm các

- | | |
|-----------------------------------|------------------------------|
| A. quy tắc quản lý xã hội. | B. quy tắc quản lý nhà nước. |
| C. nguyên tắc quản lý hành chính. | D. quy tắc kỉ luật lao động. |

Câu 6: Anh B điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường mà không đội mũ bảo hiểm. Trong trường hợp này, anh B đã vi phạm

- | | |
|-----------------------|--------------------------|
| A. pháp luật dân sự. | B. kỉ luật. |
| C. pháp luật hình sự. | D. pháp luật hành chính. |

Câu 7: Nguyễn Văn C bị bắt về tội vu khống và tội làm nhục người khác. Trong trường hợp này, Nguyễn Văn C sẽ phải chịu

- | | |
|-------------------------|----------------------------|
| A. trách nhiệm dân sự. | B. trách nhiệm hành chính. |
| C. trách nhiệm hình sự. | D. trách nhiệm kỉ luật. |

Câu 8: Vi phạm pháp luật hình sự

- | |
|--|
| A. Những hành vi trái với những quy định, quy tắc, quy chế của cơ quan, xí |
|--|

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

ng nghiệp, trường học.

- B. Hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.
- C. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân vi phạm các nguyên tắc quản lý nhà nước phải chịu các hình thức xử lý hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng.
- D. Hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự.
- Câu 9: có trách nhiệm bảo đảm và tạo điều kiện để nhân dân phát huy quyền làm chủ về mọi mặt của mình.
- A. Xã hội. B. Nhà nước.
C. Các tổ chức chính trị- xã hội. D. Chính quyền địa phương.
- Câu 10: Vi phạm hình sự là những hành vi
- A. nguy hiểm cho xã hội. B. đặc biệt nguy hiểm.
C. cực kì nguy hiểm. D. rất nguy hiểm.
- Câu 11: Việc làm sau đây thể hiện công dân đã trực tiếp tham gia vào các công việc của Nhà nước?
- A. Gặp trực tiếp đại biểu Quốc hội để gửi kiến nghị lên Quốc hội.
B. Giám sát các hoạt động của Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.
C. Gặp trực tiếp đại biểu Hội đồng nhân dân để nói chuyện.
D. Giám sát các hoạt động của Nhà nước thông qua đài, báo.
- Câu 12: Quyền tham gia xây dựng bộ máy Nhà nước và các tổ chức xã hội; tham gia bàn bạc; tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá các hoạt động, các công việc chung của nhà nước và xã hội được gọi là quyền tham gia
- A. hoạt động nhà nước, hoạt động xã hội của công dân.
B. quản lý nhà nước, quản lý xã hội của công dân.
C. lãnh đạo nhà nước, lãnh đạo xã hội của công dân.
D. tổ chức nhà nước, tổ chức xã hội của công dân.
- Câu 13: Vi phạm pháp luật hành chính.
- A. Đánh người gây thương tích.
B. Thường xuyên đi học muộn.
C. Lái xe gắn máy chạy quá tốc độ, vượt đèn đỏ và không đội mũ bảo hiểm.
D. Nhà sách tự ý xuất bản và phổ biến tác phẩm mà chưa được sự đồng ý của tác giả.
- Câu 14: Nghĩa vụ đặc biệt mà các cá nhân, tổ chức, cơ quan vi phạm pháp luật phải chấp hành những biện pháp bắt buộc do Nhà nước quy định được gọi là
- A. sự trừng phạt. B. trách nhiệm pháp lý.
C. hình phạt D. trách nhiệm tội phạm.
- Câu 15: Thông qua việc tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, công dân sẽ thực hiện được
- A. mục tiêu và nghĩa vụ của mình đối với xã hội.
B. vai trò to lớn của mình đối với đất nước.
C. quyền làm chủ của mình đối với Nhà nước và xã hội.
D. quyền và nghĩa vụ của mình đối với xã hội.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- Câu 16: Trường hợp nào sau đây cần được phát huy?
- Lợi dụng chức quyền để tham ô, tham nhũng tài sản của đất nước.
 - Lợi dụng quyền làm chủ để gây mất ổn định, xáo trộn tại địa phương.
 - Tổ cáo những việc làm sai trái của cán bộ địa phương.
 - Cấm đoán, không cho người khác phát biểu, đóng góp ý kiến.
- Câu 17: Công dân có thể thực hiện quyền tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội bằng cách
- trực tiếp hoặc gián tiếp.
 - đặc biệt hoặc thông thường.
 - bàn bạc và trao đổi.
 - quan sát và góp ý.
- Câu 18: Đối tượng phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, trừ những tội phạm mà Bộ luật này có quy định khác là những người
- từ đủ 14 tuổi trở lên.
 - từ đủ 16 tuổi trở lên.
 - từ đủ 18 tuổi trở lên.
 - từ đủ 15 tuổi trở lên.
- Câu 19: Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân vi phạm các nguyên tắc quản lý nhà nước phải chịu các hình thức xử lý hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng được gọi là
- trách nhiệm hình sự.
 - trách nhiệm kỉ luật.
 - trách nhiệm dân sự.
 - trách nhiệm hành chính.
- Câu 20: Đối tượng phải chịu trách nhiệm hành chính về mọi vi phạm hành chính do mình gây ra là những người
- từ đủ 14 tuổi trở lên.
 - từ đủ 18 tuổi trở lên.
 - từ đủ 15 tuổi trở lên.
 - từ đủ 16 tuổi trở lên.
- Câu 21: Quyền nào sau đây tạo điều kiện để công dân thực hiện tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội?
- Quyền ứng cử vào Quốc hội; Hội đồng nhân dân;
 - Quyền học tập.
 - Quyền tự do ngôn luận.
 - Quyền khiếu nại, tố cáo.
- Câu 22: Hoạt động nào sau đây không thể hiện quyền tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội của công dân.
- Tham gia quyền góp ủng hộ đồng bào tại những vùng bị thiên tai.
 - Tích cực tham gia các hoạt động chính trị- xã hội tại địa phương.
 - Tham gia phát biểu tại các cuộc họp do chính quyền địa phương tổ chức.
 - Tham gia tuyên truyền, cổ động người dân đi bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND.
- Câu 23: Công dân tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội không mang lại lợi ích nào sau đây?
- Phát huy được quyền làm chủ Nhà nước, làm chủ xã hội của công dân.
 - Góp phần làm cho bộ máy Nhà nước ngày càng trong sạch, hiệu quả hơn.
 - Khai thác được năng lực, trí tuệ của toàn dân trong các công việc chung của xã hội.
 - Giúp cho chúng ta có được chức quyền và thu nhập cao.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- Câu 24: Trách nhiệm của người phạm tội phải chịu hình phạt và các biện pháp tư pháp được quy định trong Bộ luật Hình sự, nhằm tước bỏ hoặc hạn chế quyền và lợi ích của người phạm tội được gọi là
- A. trách nhiệm hành chính. B. trách nhiệm dân sự.
C. trách nhiệm hình sự. D. trách nhiệm kỉ luật.
- Câu 25: Trong những quyền và nghĩa vụ sau đây, quyền và nghĩa vụ nào là thiêng liêng và cao quý nhất đối với mỗi công dân?
- A. Học tập. B. Lao động.
C. Bảo vệ Tổ quốc. D. Nộp thuế cho Nhà nước.
- Câu 26: Để có thể tham gia quản lí Nhà nước, quản lí xã hội một cách hiệu quả, chúng ta cần tránh yêu cầu nào sau đây?
- A. Tôn trọng quyền làm chủ tập thể của những người xung quanh.
B. Phấn đấu để được làm cán bộ bằng mọi giá.
C. Tích cực tham gia vào các hoạt động chính trị- xã hội tại địa phương.
D. Luôn quan tâm theo sát những vấn đề chính trị- xã hội của địa phương.
- Câu 27: Những hành vi trái với những quy định, quy tắc, quy chế của cơ quan, xí nghiệp, trường học được gọi là vi phạm
- A. pháp luật hành chính. B. pháp luật hình sự.
C. kỉ luật. D. pháp luật dân sự.
- Câu 28: Cơ quan nào sau đây có quyền áp dụng trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi phạm tội?
- A. Tòa án. B. Cảnh sát hình sự.
C. Viện kiểm sát. D. Công an.
- Câu 29: Em không ủng hộ việc làm nào sau đây ?
- A. Chấp hành nghiêm chỉnh Hiến pháp, pháp luật.
B. Tích cực tìm hiểu các quy định của pháp luật.
C. Nhà nước xây dựng, hoàn thiện và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.
D. Tìm hiểu các quy định của pháp luật để tìm cách đối phó với các cơ quan chức năng.
- Câu 30: Qua kiểm tra của cơ quan, phát hiện anh C thường xuyên đi làm muộn và nhiều lần tự ý nghỉ việc không có lí do. Trong trường hợp này, anh C đã vi phạm
- A. pháp luật dân sự. B. pháp luật hành chính.
C. pháp luật hình sự. D. kỉ luật.
- Câu 31: Hành vi nào sau đây vi phạm pháp luật?
- A. A có ý định ăn cắp xe máy nhưng chưa thực hiện và chưa ai biết. Trường hợp này A đã vi phạm pháp luật.
B. Người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.
C. Người từ đủ 16 tuổi trở lên phải bị xử phạt hành chính về mọi vi phạm hành chính do mình gây ra.
D. Bệnh nhân tâm thần Nguyễn Văn H hành hung ông B, khiến ông B bị thương
- Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!**

- nặng. Trong trường hợp nay, Nguyễn Văn H không bị coi là vi phạm pháp luật.
- Câu 32: Vi phạm pháp luật là cơ sở để xác định
- A. tội danh. B. trách nhiệm tội phạm.
C. tội phạm. D. trách nhiệm pháp lí.
- Câu 33: Công dân tích cực tham gia quản lí Nhà nước, quản lí xã hội sẽ đem lại lợi ích cho
- A. Nhà nước và xã hội.
B. xã hội và cho chính bản thân họ.
C. những người trực tiếp tham gia quản lí.
D. một nhóm người nào đó.
- Câu 34: Tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội là
- A. quyền chính trị duy nhất của công dân.
B. quyền của những cán bộ lãnh đạo.
C. quyền chính trị quan trọng nhất của công dân.
D. nghĩa vụ bắt buộc đối với mọi công dân.
- Câu 35: Vi phạm pháp luật dân sự là những hành vi xâm phạm tới các quan hệ
- A. tài sản và quan hệ nhân thân. B. tài sản và quan hệ gia đình.
C. sở hữu và quan hệ gia đình. D. kinh tế và quan hệ tình cảm.
- Câu 36: Tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội vừa là quyền vừa là
- A. khát vọng cao đẹp của mọi công dân.
B. mong muốn của công dân đối với Nhà nước và xã hội.
C. trách nhiệm của công dân đối với Nhà nước và xã hội.
D. nhiệm vụ bắt buộc đối với tất cả mọi công dân.
- Câu 37: Trách nhiệm của người vi phạm kỉ luật phải chịu các hình thức kỉ luật do thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp, trường hợp áp dụng đối với cán bộ, công nhân viên, học sinh của cơ quan tổ chức mình được gọi là trách nhiệm
- A. kỉ luật. B. hành chính. C. hình sự. D. dân sự.
- Câu 38: Những hành vi xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước mà không phải là tội phạm được gọi là vi phạm
- A. kỉ luật. B. pháp luật hình sự.
C. pháp luật dân sự. D. pháp luật hành chính.
- Câu 39: Những hình phạt nghiêm khắc nhất được áp dụng cho các hành vi vi phạm pháp luật được quy định rõ trong bộ luật nào?
- A. Bộ luật Tổ tụng hình sự. B. Bộ luật Hình sự.
C. Hiến pháp. D. Bộ luật Dân sự.
- Câu 40: Hành vi trái pháp luật, xâm hại tới các quan hệ tài sản và quan hệ pháp luật dân sự khác được pháp luật bảo vệ được gọi là vi phạm
- A. pháp luật hành chính. B. pháp luật hình sự.
C. kỉ luật. D. pháp luật dân sự.
- Câu 41. Đối với mỗi công dân thì nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc phải được thực hiện
- A. Khi Tổ quốc thật sự lâm nguy.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- B. Khi Tổ quốc bị xâm lăng.
- C. Khi nổ ra chiến tranh.
- D. Cả trong thời bình và thời chiến.

Câu 42. Hiến pháp nước ta quy định: Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh quốc gia là sự nghiệp của

- A. Quân đội.
- B. Các lực lượng vũ trang.
- C. Toàn dân.
- D. Quân đội và công an.

Câu 43. Công dân nam, nữ trong độ tuổi làm nghĩa vụ quân sự phải

- A. Đăng kí nghĩa vụ quân sự.
- B. Nhập ngũ.
- C. Tham gia huấn luyện quân sự.
- D. Phục vụ trong quân đội.

Câu 44. Công dân nam giới ở độ tuổi nào phải đăng kí nghĩa vụ quân sự?

- A. Từ đủ 16 tuổi đến hết 30 tuổi.
- B. Từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi.
- C. Từ đủ 17 tuổi đến hết 50 tuổi.
- D. Từ đủ 17 tuổi đến hết 45 tuổi.

Câu 45. Biện pháp huy động mọi nguồn lực của đất nước để chống chiến tranh xâm lược là

- A. Quốc phòng toàn dân.
- B. Chiến tranh nhân dân.
- C. Tổng động viên.
- D. Chiến tranh toàn diện.

Câu 46. Sức mạnh quốc phòng của đất nước được xây dựng trên nền tảng nhân lực, vật lực, tinh thần mang tính chất toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự cường được gọi là

- A. Tiềm lực chiến tranh.
- B. Sức chiến đấu.
- C. Tiềm lực quốc phòng.
- D. Khả năng tác chiến.

Câu 47. Công cuộc giữ nước bằng sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, trong đó sức mạnh quân sự là đặc trưng, lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt được gọi là

- A. Phòng thủ.
- B. Chiến tranh nhân dân.
- C. Quốc phòng.
- D. Tổng động viên.

Câu 48. Trạng thái xã hội đặc biệt của đất nước được tuyên bố trong thời gian từ khi nước nhà bị xâm lược cho tới khi hành động xâm lược đó được chấm dứt trên thực tế, được gọi là

- A. Tình trạng đặc biệt.
- B. Thiết quân luật.
- C. Tình trạng chiến tranh.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

D. Thời kì loạn lạc.

Câu 49. Trong cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược, nghĩa quân Lam Sơn đã chặt đầu tướng giặc Liễu Thăng tại đâu?

- A. Ải Nam Quan.
- B. Sông Bạch Đằng.
- C. Ải Chi Lăng.
- D. Gò Đống Đa.

Câu 50. Người anh hùng dân tộc nào đã chỉ huy những trận đánh nổi tiếng ở Rạch Gầm-Xoài Mút, Ngọc Hồi, Khương Thượng, Đống Đa?

- A. Lê lợi.
- B. Lý Thường Kiệt.
- C. Trần Hưng Đạo.
- D. Nguyễn Huệ.

Câu 51. Bài thơ “Nam quốc sơn hà” xuất hiện gắn liền với sự kiện nào sau đây?

- A. Chiến thắng Bạch Đằng năm 938.
- B. Cuộc chiến chống Tống xâm lược 1076- 1077.
- C. Chiến thắng Vạn Kiếp 1285.
- D. Chiến thắng chống quân Minh xâm lược 1427.

Câu 52. Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam bao gồm những nội dung nào sau đây?

- A. Bảo vệ nền độc lập và sự thống nhất của Tổ quốc.
- B. Bảo vệ chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.
- C. Bảo vệ, giúp đỡ các nước bạn bè trên thế giới.
- D. Bảo vệ Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- E. Bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của nhân dân Việt Nam.
- F. Bảo vệ các di sản văn hóa, các truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.
- G. Bảo vệ môi trường hòa bình và phát triển ổn định của đất nước.
- H. Bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ TỰ NHIÊN 2

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: Hóa học – Khối: 9
Năm học: 2022 – 2023

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Từ bài 36. Metan đến bài 46. Mối liên hệ giữa etilen, rượu etylic và axit axetic.

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI ÔN TẬP THAM KHẢO

A. TỰ LUẬN

Câu 1. Viết công thức phân tử và phân tử khối, CTCT đầy đủ, CTCT thu gọn của: Metan, etilen, axetilen, rượu etylic, axit axetic.

Câu 2. Tính chất vật lí, tính chất hóa học và điều chế, ứng dụng của: etilen, axetilen, rượu etylic, axit axetic. Viết các PTHH minh họa.

Câu 3. Ý nghĩa độ rượu.

Câu 4. Nhận biết phản ứng cộng, phản ứng thế.

Câu 5. Các biện pháp sử dụng nhiên liệu cho hiệu quả.

Câu 6. Dẫn 4,48 lít khí etilen đi qua dung dịch brom dư.

- Tính khối lượng brom tham gia phản ứng
- Tính khối lượng sản phẩm tạo thành

B. TRẮC NGHIỆM

Chọn phương án trả lời đúng trong các câu sau:

Câu 1: Tính chất vật lí cơ bản của metan là

- chất lỏng, không màu, tan nhiều trong nước.
- chất khí, không màu, tan nhiều trong nước.
- chất khí, không màu, không mùi, nặng hơn không khí, ít tan trong nước.
- chất khí, không màu, không mùi, nhẹ hơn không khí, ít tan trong nước.

Câu 2: Phản ứng đặc trưng của metan là

- phản ứng cộng.
- phản ứng thế.
- phản ứng trùng hợp.
- phản ứng cháy.

Câu 3: Khi đốt cháy hoàn toàn 0,25 mol metan người ta thu được một lượng khí CO_2 (đktc) có thể tích là

- 5,6 lít.
- 11,2 lít.
- 16,8 lít.
- 8,96 lít.

Câu 4: Trong phân tử etilen giữa hai nguyên tử cacbon có

- một liên kết đơn.
- một liên kết đôi.
- hai liên kết đôi.
- một liên kết ba.

Câu 5: Các trái cây, trong quá trình chín sẽ thoát ra một lượng nhỏ chất khí là

- metan.
- etan.
- etilen.
- axetilen.

Câu 6: Khí CH_4 và C_2H_4 có tính chất hóa học giống nhau là

- tham gia phản ứng cộng với dung dịch brom.
- tham gia phản ứng cộng với khí hiđro.
- tham gia phản ứng trùng hợp.
- tham gia phản ứng cháy với khí oxi sinh ra khí cacbonic và nước.

Câu 7: Hóa chất dùng để loại bỏ khí etilen có lẫn trong khí metan để thu được khí metan tinh khiết là

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

A. dung dịch brom.

B. dung dịch phenolphthalein.

C. dung dịch axit clohidric.

D. dung dịch nước vôi trong.

Câu 8: Khí axetilen **không** có tính chất hóa học nào sau đây ?

A. Phản ứng cộng với dung dịch brom.

B. Phản ứng cháy với oxi.

C. Phản ứng cộng với hiđro.

D. Phản ứng thế với clo ngoài ánh sáng.

Câu 9: Dãy các chất nào sau đây đều làm mất màu dung dịch brom?

A. CH_4 ; C_2H_2 .

B. C_2H_4 ; C_2H_6 .

C. CH_4 ; C_2H_4 .

D. C_2H_4 ; C_2H_2 .

Câu 10: Dẫn 0,1 mol khí axetilen qua dung dịch nước brom dư. Khối lượng brom tham gia phản ứng là

A. 16 gam.

B. 20 gam.

C. 26 gam.

D. 32 gam.

Câu 11: Trong 100 ml rượu 45⁰ có chứa

A. 45 ml nước và 55 ml rượu nguyên chất.

B. 45 ml rượu nguyên chất và 55 ml nước.

C. 45 gam rượu nguyên chất và 55 gam nước.

D. 45 gam nước và 55 gam rượu nguyên chất.

Câu 12: Công thức cấu tạo của rượu etylic là

A. $\text{CH}_2 - \text{CH}_3 - \text{OH}$.

B. $\text{CH}_3 - \text{O} - \text{CH}_3$.

C. $\text{CH}_2 - \text{CH}_2 - \text{OH}_2$.

D. $\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{OH}$.

Câu 13: Rượu etylic tác dụng được với chất nào ?

A. KOH.

B. Na

C. H_2O .

D. $\text{Mg}(\text{OH})_2$

Câu 14: Giấm ăn là dung dịch axit axetic có nồng độ

A. trên 5%.

B. dưới 2%.

C. từ 2% - 5%.

D. từ 3% - 6%.

Câu 15: Cặp chất tồn tại được trong một dung dịch là (không xảy ra phản ứng hóa học với nhau)

A. CH_3COOH và NaOH.

B. CH_3COOH và H_3PO_4 .

C. CH_3COOH và $\text{Ca}(\text{OH})_2$.

D. CH_3COOH và Na_2CO_3 .

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ TỰ NHIÊN 2

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ II
Môn: Vật Lí - Khối: 9
Năm học: 2022 – 2023

I. PHẠM VI ÔN TẬP:

- Từ bài 40: Hiện tượng khúc xạ ánh sáng đến bài 51: Bài tập quang hình học.

II. NỘI DUNG ÔN TẬP

A. Lý thuyết:

1. Nêu hiện tượng khúc xạ ánh sáng? Phát biểu định luật khúc xạ ánh sáng?
2. Trình bày đặc điểm nhận biết thấu kính hội tụ? Nêu đặc điểm ảnh của vật tạo bởi thấu kính hội tụ?
3. Trình bày đặc điểm nhận biết thấu kính phân kỳ? Nêu đặc điểm ảnh của vật tạo bởi thấu kính phân kỳ?
4. Trình bày cấu tạo của mắt về mặt quang học, đặc điểm của tật mắt cận và cách khắc phục, đặc điểm của tật mắt lão và cách khắc phục.
5. Đặc điểm của kính lúp? Công thức tính số bội giác của kính lúp, cách dùng kính lúp.
6. Trình bày hai cách phân tích ánh sáng trắng.

B. Bài tập:

Bài tập trắc nghiệm:

1. Xem lại các bài tập trắc nghiệm từ bài 40 đến bài 51 trong SBT vật lí 9.

2. Tham khảo thêm một số bài tập sau:

Câu 1: Xét một tia sáng truyền từ không khí vào nước. Thông tin nào sau đây là sai?

- A. Góc tới luôn luôn lớn hơn góc khúc xạ.
- B. Khi góc tới tăng thì góc khúc xạ cũng tăng.
- C. Khi góc tới bằng 0° thì góc khúc xạ cũng bằng 0° .
- D. Khi góc tới bằng 45° thì góc khúc xạ bằng 45° .

Câu 2: Một người nhìn thấy viên sỏi dưới đáy một chậu chứa đầy nước. Thông tin nào sau đây là sai?

- A. Tia sáng từ viên sỏi tới mắt truyền theo đường gấp khúc.
- B. Tia sáng từ viên sỏi tới mắt truyền theo đường thẳng.
- C. Ảnh của viên sỏi nằm trên vị trí thực của viên sỏi.
- D. Tia sáng truyền từ viên sỏi đến mắt có góc tới nhỏ hơn góc khúc xạ.

Câu 3: Ánh sáng Mặt trời chiếu từ không khí vào một bể bơi. Tại đâu sẽ xảy ra hiện tượng khúc xạ ánh sáng?

- A. Trên đường truyền trong không khí.
- B. Tại mặt phân cách giữa không khí với nước.
- C. Trên đường truyền trong nước.
- D. Tại đáy bể nước.

Câu 4: Chiếu một tia sáng từ trong nước ra không khí, với góc tới bằng 30° thì:

- A. Góc khúc xạ lớn hơn 30° .
- C. Góc khúc xạ bằng với 30° .

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!



B. Góc khúc xạ nhỏ hơn 30° . D. Cả 3 ý trên đều sai.

Câu 5: Chọn câu Sai trong các câu sau:

Thấu kính hội tụ

- A. có phần rìa dày hơn phần giữa.
- B. cho ảnh ảo cùng chiều và lớn hơn vật.
- C. cho ảnh thật ngược chiều với vật.
- D. lúc cho ảnh thật, lúc cho ảnh ảo tùy vào vị trí của vật đặt trước thấu kính.

Câu 6: Thấu kính phân kì có đặc điểm và tác dụng nào dưới đây?

- A. Có phần giữa mỏng hơn phần rìa và cho phép thu được ảnh của Mặt Trời.
- B. Có phần giữa mỏng hơn phần rìa và không cho phép thu được ảnh của Mặt Trời.
- C. Có phần giữa dày hơn phần rìa và cho phép thu được ảnh của Mặt trời.
- D. Có phần giữa dày hơn phần rìa và không cho phép thu được ảnh của Mặt trời.

Câu 7: Một vật AB cao 5cm đặt cách thấu kính phân kì 50cm, cho một ảnh A'B' cách thấu kính 20cm, hỏi ảnh A'B' có độ lớn là bao nhiêu?

- A. 2cm B. 3cm C. 4cm D. 5cm

Câu 8: Đặt vật AB vuông góc với trục chính của một thấu kính hội tụ có tiêu cự $f = 20\text{cm}$, cách thấu kính một khoảng $d = 30\text{cm}$. Khoảng cách từ ảnh của vật đến thấu kính là:

- A. 20cm B. 30cm C. 60cm D. 90cm

Câu 9: Thấu kính phân kì có thể:

- A. làm kính đeo chữa tật cận thị.
- B. làm kính lúp để quan sát những vật nhỏ.
- C. làm kính hiển vi để quan sát những vật rất nhỏ.
- D. làm kính chiếu hậu trên xe ô tô.

Câu 10: Tia tới song song trục chính một thấu kính phân kì, cho tia ló có đường kéo dài cắt trục chính tại một điểm cách quang tâm O của thấu kính 15cm. Tiêu cự của thấu kính này là:

- A. 15cm. B. 20cm. C. 25cm. D. 30cm.

Câu 11: Để quan sát một vật nhỏ qua kính lúp ta phải đặt vật ở vị trí nào?

- A. Đặt vật sát mặt kính lúp. B. Đặt vật trong khoảng tiêu cự.
- C. Đặt vật ngoài khoảng tiêu cự. D. Đặt vật nằm trong khoảng từ $2f$ đến f .

Câu 12: Một người đeo thấu kính hội tụ (sắt mắt) có tiêu cự 60cm thì mới nhìn rõ được những vật gần nhất cách mắt 28cm. Khoảng cực cận của mắt người này là:

- A. 52,5cm B. 60cm C. 30cm D. 28cm

Câu 13: Một người bị tật cận thị, khi không đeo kính, người này có thể nhìn rõ những vật xa nhất cách mắt là 50cm. Kính cận của người đó có tiêu cự là:

- A. 30cm B. 50cm C. 25cm D. 100cm

Câu 14: Về phương diện quang học, thể thủy tinh của mắt giống như:

- A. Gương cầu lõm. B. Gương cầu lồi.
- C. Thấu kính hội tụ. D. Thấu kính phân kỳ.

Câu 15: Ánh sáng Mặt Trời không bị tách ra các màu khi đi qua vật nào sau đây?

- A. Lăng kính. B. Tấm thủy tinh mỏng.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

C. Bong bóng xà phòng.

D. Váng dầu, mỡ.

Câu 16: Thấu kính nào dưới đây có thể dùng làm kính lúp?

A. Thấu kính phân kì có tiêu cự 10 cm.

B. Thấu kính phân kì có tiêu cự

50cm.

C. Thấu kính hội tụ có tiêu cự 50cm.

D. Thấu kính hội tụ có tiêu cự 10cm.

Câu 17: Một kính lúp có tiêu cự $f = 12,5\text{cm}$, độ bội giác của kính lúp đó là:

A. $G = 10\times$

B. $G = 2\times$

C. $G = 8\times$

D. $G = 4\times$

Câu 18: Mắt của bạn Hoàng có khoảng cực cận là 20cm, khoảng cực viễn là 150cm.

Bạn Hoàng không đeo kính sẽ thấy vật cách mắt trong khoảng:

A. từ 20cm đến 150cm.

B. lớn hơn 150cm.

C. nhỏ hơn 20cm.

D. từ 10cm đến 150cm.

Câu 19: Khi nói về mắt, câu phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Điểm cực viễn là điểm xa nhất mà khi đặt vật tại đó mắt điều tiết mạnh nhất mới nhìn rõ.

B. Điểm cực cận là điểm gần nhất mà khi đặt vật tại đó mắt không điều tiết vẫn nhìn rõ được vật.

C. Không thể quan sát được vật khi đặt vật ở điểm cực viễn của mắt.

D. Khi quan sát vật ở điểm cực cận, mắt phải điều tiết mạnh nhất.

Câu 20: Mắt của một người chỉ nhìn rõ được các vật cách mắt từ 10cm đến 200cm.

Mắt này có tật gì và phải đeo kính nào?

A. Mắt cận, đeo kính hội tụ.

B. Mắt lão, đeo kính phân kì.

C. Mắt lão, đeo kính hội tụ.

D. Mắt cận, đeo kính phân kì.

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ TỰ NHIÊN 2

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ II

Môn: Sinh học - Khối: 9

Năm học: 2022 – 2023

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Chương I: Sinh vật và môi trường. (Từ bài 41 đến bài 44)
- Chương II: Hệ sinh thái. (Từ bài 47 đến bài 50)

II. MỘT SỐ CÂU HỎI

Câu 1:

- a. Môi trường sống của sinh vật là gì? Có mấy loại môi trường sống? Lấy ví dụ. Nhân tố sinh thái là gì? Có mấy loại nhân tố sinh thái? Lấy ví dụ.
- b. Giới hạn sinh thái là gì? Kể tên các yếu tố của một giới hạn sinh thái.
- c. Trình bày ảnh hưởng của ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm lên đời sống sinh vật.
- d. Trình bày mối quan hệ cùng loài và khác loài giữa các loài sinh vật.

Câu 2:

- a. Quần thể sinh vật là gì? Trình bày những đặc trưng cơ bản của một quần thể sinh vật.
- b. Quần thể người khác quần thể sinh vật ở điểm nào? Vì sao? Trình bày đặc trưng của quần thể người.

Câu 3: Quần xã sinh vật là gì? Trình bày những dấu hiệu điển hình của một quần xã sinh vật. Thế nào là cân bằng sinh học?

Câu 4:

- a. Hệ sinh thái là gì? Nêu thành phần của một hệ sinh thái.
- b. Thế nào là chuỗi thức ăn, lưới thức ăn? Vẽ sơ đồ 1 lưới thức ăn trong hệ sinh thái cánh đồng lúa, hệ sinh thái ao hồ, hệ sinh thái rừng mưa nhiệt đới, hệ sinh thái đồng cỏ.

III. MỘT SỐ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MINH HỌA

Câu 1: Ví dụ nào thể hiện quan hệ cạnh tranh giữa các sinh vật cùng loài?

- A. Trâu rừng sống thành bầy có khả năng tự vệ chống lại kẻ thù tốt hơn.
- B. Vào mùa sinh sản, các con voi đực thường đánh nhau để tranh giành con voi cái.
- C. Khi có gió bão, các cây thông đứng riêng lẻ dễ bị gió quật đổ hơn các cây mọc thành cụm.
- D. Chó rừng đi kiếm ăn theo đàn nên bắt được trâu rừng.

Câu 2: Mối quan hệ cộng sinh là sự hợp tác

- A. cùng có lợi giữa các loài sinh vật.
- B. giữa 2 loài sinh vật, trong đó một bên có lợi còn một bên không có lợi cũng không có hại.
- C. cùng hỗ trợ nhau giữa các sinh vật cùng loài.
- D. giữa các loài cùng nhau kiếm ăn và chống kẻ thù.

Câu 3: Cá ép bám vào rùa biển, nhờ đó cá ép được rùa biển đưa đi xa hơn. Giữa cá ép và rùa biển có mối quan hệ nào?

- A. Kí sinh. B. Cộng sinh. C. Hội sinh. D. Cạnh tranh.

Câu 4: Trong chuỗi thức ăn sau: Cây lúa → ốc bươu vàng → chuột → mèo. Mèo có vai trò là

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

A. sinh vật sản xuất.

B. sinh vật tiêu thụ bậc 2.

C. sinh vật tiêu thụ bậc 3.

D. sinh vật phân giải.

Câu 5: Thành phần vô sinh của hệ sinh thái bao gồm những yếu tố nào?

A. Nước, khí cacbonic, khí oxi, vi khuẩn, ánh sáng.

B. Cây cỏ, cây lúa, nấm, thỏ, bò.

C. Nhiệt độ, ánh sáng, độ ẩm, nấm, vi khuẩn.

D. Nước, khí oxi, nhiệt độ, ánh sáng, độ ẩm.

Câu 6: Trong một quần xã sinh vật, chỉ số loài ưu thế thể hiện

A. mức độ phong phú về số lượng loài trong quần xã.

B. mật độ cá thể của từng loài trong quần xã.

C. loài đóng vai trò quan trọng trong quần xã.

D. loài chỉ có ở một quần xã hoặc có nhiều hơn hẳn các loài khác.

Câu 7: Loài sinh vật nào điền vào chỗ trống trong sơ đồ chuỗi thức ăn sau là hợp lý nhất?

Cây cỏ → (.....) → chuột → rắn.

A. Chim sâu.

B. Sâu.

C. Cây lúa.

D. Nấm.

Câu 8: Cho những tập hợp sinh vật sau:

1. Các con cá chép, cá mè đang sống chung trong một ao.

2. Các cá thể dê đực cùng sống trong rừng.

3. Các cây lúa cùng sống trên cánh đồng.

4. Các cây bưởi cùng được trồng trong vườn nhà.

5. Các cây dương xỉ, cây thông cùng mọc trên một cánh rừng.

Các tập hợp cá thể không phải là quần thể sinh vật bao gồm

A. 4, 5.

B. 1, 2, 5.

C. 1, 3, 4.

D. 2, 3, 5.

Câu 9: Quần thể người có đặc trưng kinh tế - xã hội mà quần thể sinh vật khác không có vì

A. con người có kích thước bộ não lớn hơn so với các loài động vật khác.

B. con người có tư duy, có lao động, có khả năng cải tạo thiên nhiên.

C. quần thể người có số lượng cá thể ít hơn các quần thể sinh vật khác.

D. quần thể người có số lượng cá thể nhiều hơn các quần thể sinh vật khác.

Câu 10: Sơ đồ chuỗi thức ăn nào biểu diễn đúng mối quan hệ dinh dưỡng giữa các sinh vật?

A. Cỏ → châu chấu → ếch nhái → rắn. B. Cỏ → ếch nhái → châu chấu → rắn.

C. Cỏ → châu chấu → rắn → ếch nhái. D. Châu chấu → cỏ → rắn → ếch nhái.

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ TỰ NHIÊN 2

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ II
Môn: Công nghệ - Khối: 8
Năm học 2022 – 2023

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Ôn lại kiến thức đã học từ bài 8 đến bài 10 SGK công nghệ 9.

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI THAM KHẢO

A. Câu hỏi trắc nghiệm.

Câu 1: Mạch điện dùng 1 công tắc 3 cực điều khiển 2 đèn nhằm mục đích?

- A. Thắp sáng đồng thời 2 đèn
B. Sử dụng lắp đặt mạch điện cầu thang
C. Chuyển đổi thắp sáng luân phiên 2 đèn
D. Để an toàn điện

Câu 2: Sơ đồ lắp đặt được dùng để:

- A. Dự trù vật liệu.
B. Tìm hiểu nguyên lý làm việc của mạch điện.
C. Biểu thị vị trí các các phần tử của mạng điện.
D. Đáp án A và C

Câu 3: Công tắc 3 cực gồm:

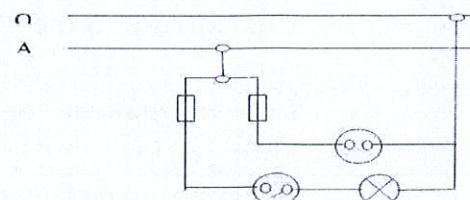
- A. 2 cực tĩnh, 1 cực động
B. 1 cực tĩnh, 1 cực động
C. 2 cực tĩnh, 2 cực động
D. 2 cực động, 1 cực tĩnh

Câu 4: Khi kiểm tra cầu chì cần chú ý:

- A. Cầu chì mắc ở dây trung tính
B. Không cần nắp che.
C. Cầu chì mắc ở dây pha.
D. Cầu chì mắc sau các đồ dùng điện.

Câu 5: Nội dung nào sau đây mô tả đúng sơ đồ nguyên lý của mạch điện trong hình bên?

- A. 2 cầu chì mắc trực tiếp vào dây trung tính.
B. 2 cầu chì mắc nối tiếp với nhau.
C. Công tắc và ổ cắm mắc vào 2 nhánh song song với nhau.
D. Ổ cắm mắc nối tiếp với bóng đèn.



Câu 6: Sơ đồ nguyên lý cho ta biết:

- A. Cách bố trí các thiết bị trên bảng điện.
B. Lượng dây dẫn cần chuẩn bị.
C. Số lượng các phần tử có trong mạch điện.
D. Cách nối dây thiết bị điện khi lắp đặt

Câu 7: Các thiết bị cơ bản dùng để lắp đặt mạch điện cầu thang gồm có:

- A. 1 cầu chì, 2 công tắc 3 cực, 2 đèn
B. 1 cầu chì, 2 công tắc 3 cực, 1 đèn
C. 2 cầu chì, 1 công tắc đơn, 1 công tắc 3 cực, 1 đèn
D. 2 cầu chì, 2 công tắc đơn, 1 công tắc 3 cực, 2 đèn

Câu 8: Thiết bị nào sau đây dùng để đóng ngắt mạch điện?

- A. Cầu chì
B. Ổ cắm
C. Phích cắm
D. Cầu dao

Câu 9: Trong quy trình lắp đặt mạch điện cầu thang, sau khi khoan lỗ bảng điện ta thực hiện bước tiếp theo là gì?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. Vạch dấu
- B. Lắp đặt thiết bị điện của bảng điện
- C. Nối dây mạch điện
- D. Kiểm tra mạch điện

Câu 10: Biện pháp nào sau đây không an toàn điện khi sử dụng điện?

- A. Kiểm tra cách điện của đồ dùng điện
- B. Thực hiện nối đất các thiết bị, đồ dùng điện
- C. Thực hiện tốt cách điện dây dẫn điện
- D. Sử dụng dây điện trần

B. Bài tập tự luận

Bài 1: Hãy trình bày cụ thể các bước lắp đặt mạch điện 2 công tắc 3 cực điều khiển 1 đèn sợi đốt? Mạch điện này được sử dụng trong trường hợp nào?

Bài 2: Vẽ sơ đồ nguyên lý và trình bày nguyên lý làm việc của mạch điện 2 công tắc 2 cực điều khiển 2 đèn sợi đốt?

Bài 3: Vẽ sơ đồ lắp đặt của các mạch điện sau:

- a. Mạch điện gồm 1 cầu chì, 2 công tắc 3 cực điều khiển 1 bóng đèn sợi đốt?
- b. Mạch điện gồm 1 cầu chì, 1 công tắc 3 cực điều khiển 2 bóng đèn sợi đốt.



TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ NĂNG KHIẾU

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ II
Môn: Thể dục - Khối: 9
Năm học 2022 – 2023

I. Mục đích

1. Kiến thức:

- Đánh giá quá trình rèn luyện của học sinh về kĩ thuật kĩ thuật tăng cầu.

2. Phát triển năng lực:

- HS phát huy được tính chủ động, tích cực, phát triển năng lực vận động, tư duy động tác và biết vận dụng vào thực tế để tập luyện trên lớp cũng như ở nhà.

3. Phẩm chất:

- Tác phong nhanh nhẹn, có ý thức nghiêm túc trong giờ kiểm tra, biết vận dụng những điều đã học vào thực tế, đảm bảo an toàn trong khi kiểm tra.

II. Đề cương ôn tập: Thực hiện kĩ thuật kĩ thuật tăng cầu.

III. Thang điểm:

- **Đạt:** Học sinh thực hiện tốt kĩ thuật kĩ thuật tăng cầu.

Nam : 15 quả

Nữ : 10 quả

Chưa đạt: Học sinh có thái độ kiểm tra chưa nghiêm túc và thực hiện không tốt kĩ thuật kĩ thuật tăng cầu.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ NĂNG KHIẾU

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ II

Môn: Mỹ thuật - Khối: 9

Năm học 2022 – 2023

I. Nội dung ôn tập:

- Tập phóng tranh ảnh
- Tạo dáng và trang trí thời trang
- Vẽ tranh : Đề tài tự chọn
- Vẽ tranh phong cảnh quê hương
- Đề tài Ước mơ của em

II. Một số dạng bài tập tham khảo:

Dạng 1: Dựa vào những nội dung đã được học em hãy vẽ một bức đề tài tự chọn.

Dạng 2: Dựa vào những nội dung đã được học em hãy vẽ một bức tranh đề tài phong cảnh quê hương.

Tổ Tự nhiên 1



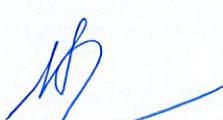
Trần Thị Hải

Tổ Tự nhiên 2



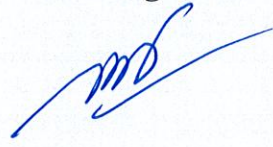
Nguyễn T Phương Thảo

Tổ Xã hội



Trương T Thanh Xuân

Tổ Năng khiếu



Nguyễn T Thu Hương

BAN GIÁM HIỆU



Nguyễn Thị Mỹ Linh

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

